TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H Đ
-----*-----**
Số: 214 /2020/QĐ- VHNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
----------***----------**
H Đ, ngày 28 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: xác định không phải là cha con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H Đ, TP. HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kiểm

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân nhân dân quận H Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H Đ tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Thùy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày *28* tháng 4 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận H Đ, TP. Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 206/2020/TLST-VDS ngày 12 tháng 3 năm 2020 về yêu cầu xác nhận không phải là cha con theo Quyết định mở phiên họp số: 206/2020/QĐPH-DS ngày 23 tháng 4 năm 2020

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đỗ Trường G, sinh năm 1983.

Trú tại: Số 48 phố L, phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

2.Cháu Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/1/2013.

3. Cháu Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015.

Đều trú tại: Số 48 phố L, phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu Đỗ Hoàng H1 và Đỗ Hoàng Hà A là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; ĐKHK: Số 48 phố L, phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội. (Là mẹ đẻ của cháu Đỗ Hoàng H1 và Đỗ Hoàng Hà A)

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Anh Đỗ Trường G yêu cầu Tòa án xác định cháu Đỗ Hoàng H1 và cháu Đỗ Hoàng Hà A không phải là con đẻ của anh G.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và lời khai tiếp theo, người yêu cầu là anh Đỗ Trường G trình bày: Tôi và vợ tôi là cô Nguyễn Thị H kết hôn với nhau năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi về chung sống tại số 48 phố L, phường V P, quận H Đ cùng bố mẹ tôi. Quá trình chung sống, vợ tôi sinh hai người con gồm: Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/1/2013; và Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 và đều đã tiến hành đăng ký khai sinh là con chung của vợ chồng. Sau khi sinh con, vợ chồng đã cùng nuôi dạy, chăm sóc các con; tuy nhiên đến khoảng năm 2017 vợ chồng tôi có xảy ra xích mích nên ngày 3/10/2017 tôi đã đưa con gái là Đỗ Hoàng Hà A đi giám định xét nghiệm AND tại Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN của Công ty TNHH LOCI ADN và đã nhận được kết quả xét nghiệm AND xác nhận tôi và cháu Đỗ Hoàng Hà A không cùng huyết thống cha con. Tôi và vợ tôi là cô Nguyễn Thị H đã nói chuyện sau khi nhận được kết quả xét nghiệm, cô H cũng đã thú nhận với tôi, xác nhận cả hai cháu Hoàng H1 và cháu Hà A đều không phải là con đẻ của tôi nên ngày 9/10/2017 tôi đã tiếp tục đưa cháu Hoàng H1 đến Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN của Công ty TNHH LOCI ADN để giám định xét nghiệm ADN giữa tôi và cháu Hoàng H1; kết quả giám định kết luận tôi là Đỗ Trường G và cháu Hoàng H1 cũng không cùng huyết thống cha con. Nay tôi làm đơn yêu cầu Tòa án xác định tôi và cháu Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/1/2013 và cháu Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 không phải là cha con để tránh phức tạp sau này.

Chị Nguyễn Thị H – người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: tôi và anh Đỗ Trường G kết hôn với nhau năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội. Quá trình chung sống, tôi đã sinh ra hai con là Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/01/2013 và Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 đều đã đăng ký khai sinh là con chung của vợ chồng theo quy định của pháp luật. Thực tế cháu Đỗ Hoàng H1 và Đỗ Hoàng Hà A không phải là con đẻ của anh Đỗ Trường G nhưng tôi không nói ra điều đó. Đến khoảng năm 2017 vợ chồng tôi có xảy ra xích mích nên chồng tôi đã đưa con là Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 và Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/01/2013 đi giám định ADN xác định anh Đỗ Trường G và cháu Đỗ Hoàng H1, Đỗ Hoàng Hà A không cùng huyết thống cha con. Nay anh Đỗ Trường G yêu cầu Tòa án xác nhận anh G và Đỗ Hoàng H1, Đỗ Hoàng Hà A không phải là cha con, tôi cũng nhất trí với yêu cầu của anh G. Kính đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên họp,Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H Đ phát biểu: đề nghị Tòa án căn cứ Điều 88; Điều 89 Luật hôn nhân gia đình; Căn cứ Điều 29; 35; 39; 149;371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTV – QH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Trường G; Xác định cháu Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/01/2013 và Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 không phải là con đẻ của anh Đỗ Trường G.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận H Đ nhận định:

1} Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 48 phố L, phường V P, quận

H Đ, TP. Hà Nội nên căn cứ Điều 29; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ việc trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận H Đ giải quyết.

2} Về nội dung: anh Đỗ Trường G và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội. Quá trình chung sống, chị Hoàn sinh được hai người con là Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/01/2013 (theo giấy khai sinh số 29 ngày 24/01/2013 của Ủy ban nhân dân phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội ghi tên mẹ là Nguyễn Thị H và tên bố là Đỗ Trường G) và con thứ hai là Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 (theo giấy khai sinh số 347 ngày 4/11/2015 của Ủy ban nhân dân phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội ghi tên mẹ là Nguyễn Thị H và tên bố là Đỗ Trường G)

Quá trình giải quyết, chị Nguyễn Thị H thừa nhận cháu Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/1/2013 và cháu Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 không phải là con đẻ của anh Đỗ Trường G.

Tại bản kết luận giám định ADN của Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN của Công ty TNHH LOCI ADN kết luận: "Anh Đỗ Trường G và cháu Đỗ Hoàng Hà A; cháu Đỗ Hoàng H1 không cùng huyết thống cha con"

Xét yêu cầu của anh Đỗ Trường G thấy: gia đình anh Đỗ Trường G đã tiến hành giám định ADN xác nhận cháu Đỗ Hoàng Hà A, Đỗ Hoàng H1 không cùng huyết thống cha con với anh Đỗ Trường G; chị Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của cháu Hoàng H1 và cháu Hà A cũng thừa nhận cháu Hoàng H1 và cháu Hà A không phải là con đẻ của anh G. Do vậy có đủ căn cứ để xác định yêu cầu của xác định cháu Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/01/2013 và cháu Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 không phải là con đẻ của anh Đỗ Trường G là có cơ sở chấp nhận nên chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Trường G.

3} Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh G phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật;

4} Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 88; Điều 89 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ Điều 29; 35; 39; 149;371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTV – QH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Trường G.

2. Xác định cháu Đỗ Hoàng H1, sinh ngày 01/01/2013 (theo giấy khai sinh số 29 ngày 24/01/2013 của Ủy ban nhân dân phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội ghi tên mẹ là Nguyễn Thị H và tên bố là Đỗ Trường G) và con thứ hai là Đỗ Hoàng Hà A, sinh ngày 10/10/2015 (theo giấy khai sinh số 347 ngày 4/11/2015 của Ủy ban nhân dân phường V P, quận H Đ, TP. Hà Nội ghi tên mẹ là Nguyễn Thị H và tên bố là Đỗ Trường G) không phải là con đẻ của anh Đỗ Trường G.

3. Kiến nghị cơ quan đăng ký hộ tịch thay đổi hộ tịch đối với cháu Đỗ Hoàng H1 và Đỗ Hoàng Hà A cho phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Trường G phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự (được đối trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0008875 ngày 12/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H Đ, thành phố Hà Nội)

5. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định; Viện kiểm sát cùn cấp có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận H Đ;
- Cơ quan THA quận H Đ;
- Ng- ời yêu cầu;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiểm